

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành các quy định về chính sách bảo hiểm y tế
tại Trung tâm Y tế huyện Phú Tân

Thực hiện Quyết định số 100/QĐ-TTra ngày 09/10/2024 của Chánh Thanh tra Sở Y tế về việc Thanh tra việc chấp hành các quy định về chính sách bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế huyện Phú Tân, từ ngày 14/10/2024 đến ngày 14/11/2024 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Y tế huyện Phú Tân.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 29/11/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Y tế kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

TTYT Phú Tân là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, được thành lập theo Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh An Giang về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Phú Tân (sau đây viết tắt là TTYT Phú Tân).

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Ban Giám đốc: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc;
- Các phòng chức năng: 04 phòng;
- Các khoa chuyên môn: 14 khoa;
- Các Trạm Y tế xã, thị trấn: 18 trạm Y tế.

II. Kết quả kiểm tra xác minh

1. Cơ sở vật chất phục vụ công tác khám chữa bệnh BHYT.

TTYT Phú Tân trang bị đầy đủ thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ tốt cho công tác khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (sau đây viết tắt là BHYT): bố trí 02 kios lấy số thứ tự tự động, thực hiện quét Căn cước công dân (CCCD) để đăng ký khám chữa bệnh BHYT; quầy tiếp nhận gồm 03 công, có công riêng cho đối tượng ưu tiên và 01 bàn hướng dẫn do tổ chăm sóc khách hàng phụ trách.

Kết hợp tuyên truyền giáo dục sức khỏe, chính sách BHYT tại khu vực chờ khám bệnh bằng hệ thống loa truyền thanh, công khai giá dịch vụ y tế qua màn hình điện tử.

Hành lang các phòng khám có trang bị 02 máy lạnh và băng ghế đá, nước uống phục vụ cho người bệnh, 01 hộp thư góp ý tại khu vực chờ khám.

Bố trí đủ số bàn khám đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh BHYT: có 27 bàn

khám chữa bệnh ngoại trú có khả năng đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh từ 1.000 - 1.200 lượt/ ngày, số lượt khám thực tế trung bình 800 - 900 lượt/ ngày.

Phân bố giường điều trị nội trú và công suất sử dụng giường bệnh ghi nhận trên công thông tin giám định BHYT từ ngày 01/01/2024 đến 31/10/2024 như sau:

Stt	Tên khoa	Giường kế hoạch	Giường thực kê	Công suất sử dụng giường bệnh theo giường kế hoạch (tỉ lệ %)
1	Khoa hồi sức - Hồi sức tích cực và chống độc	24	34	88,18
2	Khoa Nội	61	75	88,44
3	Khoa Nhi	45	49	42,96
4	Khoa truyền nhiễm	20	24	76,50
5	Khoa Ngoại	30	42	59,98
6	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	30	35	36,39
TỔNG CỘNG		210	259	65,41

Thường xuyên giáo dục, tuyên truyền về y đức, tập huấn kỹ năng giao tiếp, ứng xử để nhân viên y tế chuẩn mực về ngôn phong và nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ bệnh nhân. Đảm bảo vấn đề an ninh trật tự, xử lý rác thải y tế và vệ sinh môi trường đúng theo quy định.

Tuy nhiên TTYT Phú Tân chưa đảm bảo công tác vệ sinh môi trường và nguồn nước sạch phục vụ cho người bệnh BHYT: khu vực nhà vệ sinh cho người bệnh tại khoa Nội và tại khu vực hành lang dẫn lên Khoa Ngoại, chưa được sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, có mùi hôi, tường vôi, nền gạch loang lổ do công trình đang xuống cấp, thấm dột. Hệ thống cấp nước chưa được xử lý triệt để, nước sinh hoạt vẫn đục, lắng cặn.

2. Cán bộ tham gia công tác khám chữa bệnh BHYT và các công tác khác liên quan đến BHYT; quản lý cán bộ tại đơn vị.

Tổng số nhân sự hiện có là 460 người.

Trong đó gồm: 302 viên chức và 158 hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về việc hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Cụ thể:

- Bác sĩ: 93, gồm: 02 Thạc sĩ y khoa, 02 Bác sĩ Chuyên khoa II, 32 Bác sĩ Chuyên khoa I và 58 Bác sĩ;

- Dược sĩ: 63, gồm: 01 Thạc sĩ Dược sĩ, 03 Dược sĩ Chuyên khoa I, 17 Dược sĩ Đại học, 40 Dược sĩ Trung học;

- Điều dưỡng: 90, gồm: 17 Điều dưỡng đại học, 18 Điều dưỡng Cao đẳng, 52 điều dưỡng Trung cấp, 03 điều dưỡng Sơ học;

- Hộ sinh viên: 38;

- Kỹ thuật viên: 13, gồm: 09 kỹ thuật viên đại học và 03 kỹ thuật viên cao đẳng;

- Các chức danh khác: 59 viên chức.

Số bác sĩ tham gia khám chữa bệnh BHYT là 93 bác sĩ, tất cả đều có Chứng chỉ hành nghề và có quyết định phân công vị trí làm việc phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn.

Người hành nghề tham gia khám bệnh, chữa bệnh BHYT được tham gia các chương trình hội thảo, tập huấn về pháp luật BHYT, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cụ thể: tham gia đào tạo chuyên khoa II là 01 viên chức; chuyên khoa I là 05 viên chức; đào tạo siêu âm 02 viên chức; ECG là 04 viên chức; tham gia đào tạo liên tục cập nhật kiến thức chuyên môn, phát triển kỹ năng nghề nghiệp qua các buổi sinh hoạt chuyên môn và bình bệnh án hàng tháng... các cá nhân sau khi đào tạo phát huy có hiệu quả những kiến thức đã được đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

TTYT Phú Tân thực hiện cập nhật không đầy đủ thông tin người hành nghề (ngày tháng sinh, số Giấy phép hành nghề), thông tin thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn Trạm y tế xã, thị trấn: Phú Mỹ, Phú Thọ, Tân Hòa, Phú An, Phú Lâm, Phú Hiệp, Bình Thạnh Đông, Hòa Lạc, Phú Bình, Phú Thành, Tân Trung do các Trưởng Trạm đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác lên công thông tin giám định BHYT theo quy định tại các Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Điều 27, Điều 28 và Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

3. Việc phổ biến, tập huấn, triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn liên quan đến chính sách BHYT.

Năm 2024, tổ chức thực hiện trực tiếp qua 02 buổi tuyên truyền với 258 người tham dự, kết hợp các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật khác như: qua tủ sách pháp luật, các cuộc họp giao ban, tập huấn giới thiệu văn bản liên quan đến công tác khám chữa bệnh, thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT của Bộ Y

tế và Bảo hiểm xã hội (sau đây viết tắt là BHXH) Việt Nam, cụ thể như: về việc nâng cao trách nhiệm quản lý, sử dụng quỹ BHYT; hướng dẫn bổ sung việc cập nhật các danh mục trên hệ thống thông tin giám định BHYT; việc triển khai gửi dữ liệu theo Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế; hướng dẫn cảnh báo các chi phí khám chữa bệnh tăng cao theo quy định tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ; tăng cường đảm bảo quyền lợi của người có thẻ BHYT khi đi khám chữa bệnh; về tăng cường lãnh đạo thực hiện pháp luật và phòng chống gian lận, trục lợi quỹ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, BHYT.

4. Thực hiện trách nhiệm đề nghị ký và thực hiện các quy định về hồ sơ ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT; các quy định về nội dung, chủ thể, thời gian ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

TTYT Phú Tân ký kết với cơ quan BHXH huyện Phú Tân: Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2024 số 13/HĐKCB-BHYT ngày 26/12/2023, thời hạn hợp đồng kể từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT thực hiện theo Mẫu Phụ lục số 7 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT (do Phó Giám đốc BHXH huyện Phú Tân ký, có giấy uỷ quyền đúng quy định).

5. Thực hiện các quy định về tổ chức quy trình khám bệnh, chữa bệnh tại khoa khám bệnh.

5.1. TTYT Phú Tân có xây dựng, tổ chức thực hiện và công khai quy trình khám bệnh, chữa bệnh tại Khoa Khám bệnh đầy đủ các bước đúng theo quy trình khám bệnh tại Khoa Khám bệnh của bệnh viện ban hành kèm theo Quyết định 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế.

Sự sắp xếp các khoa khám bệnh, khoa cận lâm sàng, quầy thu phí, quầy phát và lĩnh thuốc trong quy trình khám bệnh liên tục tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh di chuyển khi thực hiện quy trình khám bệnh.

5.2. TTYT Phú Tân đã áp dụng các phương pháp cải tiến quy trình và thủ tục trong khám bệnh, cụ thể như sau:

a) Tiếp đón người bệnh

Bố trí mặt bằng đủ rộng nơi tiếp đón, nơi chờ, đủ số ô làm thủ tục tiếp nhận người đến khám chữa bệnh BHYT và có ô tiếp nhận riêng dành cho đối tượng ưu tiên.

Người đến khám có thể đặt lịch khám qua tổng đài 0196.1080 và 0296.1022.

Sử dụng máy phát số tự động, áp dụng mã vạch, thẻ từ (CCCD có gắn chip, VssID, VneID hoặc thẻ BHYT có ảnh) trong việc xác định người bệnh, tránh nhầm lẫn, sai sót, thuận tiện trong việc trao đổi thông tin giữa các khoa, phòng.

Bố trí đủ bàn khám và người hướng dẫn người bệnh đến làm thủ tục và khám bệnh theo đúng quy trình; công khai giờ khám bệnh, quy trình khám bệnh, bảng giá viện phí, đối tượng ưu tiên; có sơ đồ khoa khám bệnh.

Kết nối mạng giữa khoa và các bộ phận có liên quan giúp giảm thời gian chờ, tăng cường quản lý, giảm sai sót, nhầm lẫn, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, giảm nhân lực trực tiếp tham gia quy trình khám bệnh.

b) Khám lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, chỉ định điều trị: ứng dụng bảng số điện tử, bảng thông báo điện tử; ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, điều trị, kê đơn thuốc, ra y lệnh điều trị, y lệnh chăm sóc v.v... Phiếu hẹn giờ trả kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh; có phương án điều phối người bệnh để giảm tải giữa các bàn, buồng khám bệnh, phương án tăng cường nhân lực, bố trí thêm các ô, quầy thu viện phí, thanh toán BHYT trong các đợt cao điểm.

c) Thanh toán viện phí: ứng dụng thẻ thanh toán điện tử.

d) Phát và lĩnh thuốc: kết nối bộ phận cấp phát thuốc với Khoa Dược, buồng khám tạo thuận lợi cho công tác dược lâm sàng và chủ động trong cấp, phát thuốc.

5.3. Khảo sát thời gian thực hiện quy trình khám bệnh thực tế của 45 trường hợp khám chữa bệnh BHYT, kết quả thời gian thực hiện quy trình khám bệnh trung bình đạt chỉ tiêu phân đầu về thời gian khám bệnh theo Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế. Chi tiết tại **Phụ lục 01**.

Thực hiện Quy trình khám bệnh có 08/45 trường hợp có thời gian thực hiện nhiều hơn chỉ tiêu thời gian theo quy định tại Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế. Thời gian thực hiện quy trình khám bệnh còn bị kéo dài ở khâu chờ cấp phát thuốc: 28/45 trường hợp có thời gian chờ cấp phát thuốc nhiều hơn 40 phút.

6. Thực hiện khám chữa bệnh BHYT: công tác tổ chức khám, điều trị, kê đơn thuốc cho người bệnh BHYT; các quy định về chỉ định sử dụng dịch vụ kỹ thuật, thuốc, vật tư y tế; chỉ định xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, phẫu thuật, thủ thuật, chỉ định người bệnh vào điều trị nội trú.

a) Đa số thực hiện khám, điều trị, kê đơn thuốc cho người bệnh BHYT, chỉ định sử dụng dịch vụ kỹ thuật, thuốc, vật tư y tế; chỉ định xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, phẫu thuật, thủ thuật, chỉ định người bệnh vào điều trị nội trú đúng quy định.

b) Kiểm tra rà soát việc kê đơn thuốc chỉ định sử dụng thuốc Simethicon 120mg (AIR-X120) từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/11/2024, kết quả có 38 trường hợp khám điều trị ngoại trú (chi tiết tại **Phụ lục 02**) và 198 hồ sơ bệnh án điều trị nội trú có chỉ định sử dụng thuốc Simethicon 120mg (AIR-X120) chẩn đoán không có 01 trong các mã bệnh ICD từ A00 đến A09; từ K21 đến K30, tuy nhiên các hồ sơ bệnh án nội trú có ghi đầy đủ chẩn đoán, triệu chứng bệnh lý đường tiêu hoá như: ăn không

tiêu, bụng đầy hơi, chướng bụng, rối loạn tiêu hoá, nôn ói, trào ngược dạ dày thực quản.....ở từ điều trị theo dõi diễn tiến bệnh vào ngày chỉ định sử dụng Simethicon 120mg (AIR-X120).

c) Kiểm tra các đơn thuốc có chỉ định sử dụng bút tiêm insulin của tháng 11 năm 2024: có 16/130 trường hợp bác sĩ kê đơn không đủ liều so với ngày điều trị để đến kỳ tái khám tiếp theo, thực hiện không đúng quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú. Chi tiết tại **Phụ lục 03**.

d) Kiểm tra việc ghi chép 12 hồ sơ bệnh án điều trị nội trú có các số vào viện 11806; 11635; 11600; 11539; 11523; 11803; 11507; 10372; 10301; 10303; 10449; 10356, kết quả: tất cả hồ sơ bệnh án điều trị nội trú được kiểm tra đều không ghi chép đầy đủ thông tin theo quy định tại Điều 52 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế; ghi không đầy đủ, rõ ràng thông tin về tên thuốc, hàm lượng, liều dùng, cách dùng và thời gian dùng thuốc, được quy định tại khoản 2 Điều 63 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023, điểm a khoản 2 Điều 52 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế; điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế

7. Thực hiện các quy định về đề nghị và tạm ứng kinh phí khám chữa bệnh BHYT; đề nghị và thanh, quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT; giải trình trong trường hợp vượt quỹ khám chữa bệnh, vượt trần thanh toán theo quy định.

Chi tiết tại **Phụ lục 04**.

7.1. Thực hiện các quy định về đề nghị và tạm ứng kinh phí khám chữa bệnh BHYT theo quy định tại Điều 32 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Luật số 46/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (sau đây viết tắt là Điều 32 Luật BHYT).

a) Về thời gian TTYT Phú Tân thực hiện gửi báo cáo quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT vào đầu mỗi quý và cơ quan BHXH nhận báo cáo quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT quý trước đúng quy định tại Điều 32 Luật BHYT.

b) Việc tạm ứng kinh phí khám chữa bệnh BHYT

Năm 2024, Cơ quan BHXH thực hiện cấp tạm ứng kinh phí khám chữa bệnh BHYT cho TTYT Phú Tân theo từng quý và TTYT Phú Tân đã nhận kinh phí tạm ứng quý I, II, III bằng 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo báo cáo quyết toán quý trước.

Số lần cấp trong mỗi quý: quý I và III là 01 lần, quý II là 02 lần.

Thời gian cấp: không đảm bảo 05 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan BHXH nhận được báo cáo quyết toán quý trước của TTYT Phú Tân (quý II và III), tính đến

ngày 28/10/2024 cơ quan BHXH chưa cấp tạm ứng kinh phí quý IV năm 2024, thực hiện không đúng quy định tại Điều 32 Luật BHYT.

7.2. Thực hiện việc thanh toán, quyết toán kinh phí khám chữa bệnh BHYT:

a) Thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT năm 2023:

Trong năm 2024, cơ quan BHXH hoàn thành thanh toán cho TTYT Phú Tân, kinh phí khám chữa bệnh BHYT được cấp bổ sung của năm 2023, cụ thể như sau:

- Bổ sung kinh phí của quý II (trễ hơn 210 ngày) và quý III (trễ hơn 120 ngày) vào ngày **26/3/2024** là 5.319.185.000 đồng.

- Bổ sung kinh phí của quý IV năm 2023 (trễ hơn 90 ngày) vào ngày **30/9/2024** là 3.136.000.000 đồng.

b) Thanh toán, quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT năm 2024:

Cơ quan BHXH và TTYT Phú Tân thực hiện quyết toán theo biên bản thanh, quyết toán quý I vào ngày **06/5/2024** và quý II vào ngày **09/8/2024** (trễ 04 ngày).

Cơ quan BHXH chưa hoàn thành thanh toán kinh phí khám chữa bệnh BHYT cho TTYT Phú Tân tính đến ngày 28/10/2024: quý I (trễ hơn 150 ngày) và quý II (trễ hơn 60 ngày), tổng số kinh phí chưa cấp bổ sung là 6.948.314.985 đồng.

c) Trách nhiệm thông báo kết quả giám định và số quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT của cơ quan BHXH: Trong năm 2023 và quý I, II năm 2024, tính đến ngày 28/10/2024 TTYT Phú Tân không nhận được thông báo kết quả giám định và số quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT của cơ quan BHXH theo quy định Điều 32 Luật Bảo hiểm y tế.

7.3. Thực hiện các quy định về giải trình trong trường hợp vượt quỹ khám chữa bệnh theo quy định: từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024, chi phí khám chữa bệnh BHYT của TTYT Phú Tân không vượt nguồn kinh phí.

8. Thực hiện các quy định về đấu thầu, cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư y tế; quản lý thuốc, hóa chất, vật tư y tế; cấp thuốc, dịch truyền, hoá chất và vật tư y tế cho người bệnh BHYT; xuất, nhập, tồn thuốc, vật tư y tế, hoá chất trong khám chữa bệnh BHYT.

8.1. Thực hiện các quy định về đấu thầu, cung ứng, quản lý thuốc

a) Trong thời kì thanh tra TTYT Phú Tân thực hiện 02 gói thầu mua sắm thuốc: Gói thầu Mua thuốc cấp cứu Fentanyl 0,1mg/ml và Bupivacain hydroclorid 0,5% theo hình thức chỉ định thầu do không trúng thầu tập trung cấp địa phương với tổng giá trị gói thầu là 35.080.000 đồng (Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 394/QĐ-TTYT ngày 11/04/2024 của Giám đốc TTYT Phú Tân); Gói thầu cung cấp thuốc Generigic năm 2024 – Lần 1 theo hình thức Mua sắm trực tiếp gồm 02 mặt hàng với tổng giá trị gói thầu là 97.940.000 đồng do đơn vị tự thực hiện (Quyết định phê

duyet kết quả lựa chọn nhà thầu số 110/QĐ-TTYT ngày 20/08/2024 của Giám đốc TTYT huyện Phú Tân).

Đơn vị có thực hiện hợp Hội đồng thuốc và điều trị để xây dựng kế hoạch mua sắm; áp dụng hợp đồng mua sắm không quá 12 tháng và số lượng mua sắm không quá 130% so với hợp đồng theo quy định tại Điều 25 Luật Đấu thầu năm 2023; thực hiện quy trình mua sắm theo quy định tại Điều 80 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

b) Việc mua sắm thuốc trong thầu tập trung địa phương đã được phân bổ theo Quyết định số 799/QĐ-SYT ngày 26/09/2023 của Giám đốc Sở Y tế An Giang với tổng danh mục thuốc được phân bổ gồm 705 mặt hàng với tổng giá trị là 90.880.866.710 đồng. Ghi nhận tiến độ mua sắm các mặt hàng thuốc được phân bổ như sau: 55 mặt hàng thuốc có tiến độ mua sắm 0%; 66 mặt hàng thuốc có tiến độ mua sắm 0% đến <10%; 36 mặt hàng thuốc có tiến độ mua sắm 10% đến <15%; 97 mặt hàng thuốc có tiến độ mua sắm 15% đến <25%; 36 mặt hàng thuốc đã mua hết số lượng.

Trong đó có 43 mặt hàng thuốc do trúng thầu nhiều nhóm, hiện tại đơn vị đang sử dụng nhóm khác; các mặt hàng thuốc đã mua hết số lượng, không có nhóm thay thế TTYT Phú Tân đưa vào kế hoạch mua sắm trong tháng 11 năm 2024; có 11 mặt hàng thuốc không mua sắm được, do có 01 doanh nghiệp được không ký hợp đồng (TTYT Phú Tân đã thực hiện báo cáo về Nghiệp vụ Dược Sở Y tế và Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang) và 10 doanh nghiệp được trúng thầu không có hàng cung ứng và đến thời điểm thanh tra, TTYT Phú Tân chưa xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các doanh nghiệp dược vi phạm hợp đồng cụ thể tại **Phụ lục 05**;

c) Về trách nhiệm thực hiện các quy định khi chỉ định sử dụng thuốc kháng sinh có dấu (*): Đơn vị có sử dụng thuốc Imipenem Cilastatin không được phân tuyến cho cơ sở khám, chữa bệnh hạng 3, chỉ sử dụng thuốc này cho khám chữa bệnh dịch vụ không sử dụng cho người bệnh BHYT.

8.2. Thực hiện các quy định về mua sắm, cung ứng, quản lý hoá chất, vật tư y tế

a) Thực hiện trình tự thủ tục mua sắm, danh mục tên hàng hóa, đơn vị tính, đơn giá, số lượng, nhãn hiệu hàng hóa, hiệu lực hợp đồng đúng theo kết quả trúng thầu với tổng số tiền là 1.238.184.493 đồng (hoá chất: 881.214.913 đồng; vật tư y tế: 356.969.580 đồng) phù hợp với dự toán mua hoá chất, vật tư y tế năm 2024.

Danh mục hóa chất, vật tư y tế hiện đang sử dụng tại đơn vị, gồm 131 mặt hàng. Trong thời kỳ thanh tra TTYT Phú Tân không mượn hóa chất, vật tư y tế từ các đơn vị khác;

b) Thực hiện trình tự thủ tục quản lý, sử dụng theo kết quả trúng thầu:

Việc theo dõi quản lý nhập xuất tồn hóa chất, vật tư y tế: có phối hợp Phòng

Tài chính - Kế toán thống kê, đối chiếu báo cáo định kỳ hàng tháng, quý và thanh quyết toán; theo dõi nhập xuất tồn bằng sổ sách và phần mềm; lưu trữ hóa đơn, chứng từ xuất nhập tồn, đơn thuốc theo quy định; kiểm nhập; kiểm soát chất lượng; kiểm kê hàng tháng tại khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, hàng quý tại các khoa lâm sàng.

Về bảo quản hóa chất, vật tư y tế: đảm bảo nguyên tắc thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP); bố trí khu vực riêng biệt với kho thuốc, sắp xếp kho rộng, cao ráo, an toàn, thuận tiện cho việc nhập, vận chuyển và bảo quản; có trang bị các thiết bị bảo quản; có sổ và phần mềm theo dõi bảo quản.

Kiểm tra về nhập xuất tồn đối với hóa chất, vật tư y tế từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/09/2024 đối với 3 mặt hàng Phim X-Quang, test nhanh thử đường huyết, kim châm cứu: thực hiện đúng trình tự thủ tục mua sắm, hóa đơn, chứng từ sổ sách nhập, xuất, tồn kho ngày 06/11/2024 phù hợp với danh mục trúng thầu, báo cáo cân đối nhập xuất tồn tại khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế.

9. Thực hiện các quy định về quản lý trang thiết bị y tế dùng trong khám chữa bệnh BHYT.

a) Năm 2024, TTYT Phú Tân có tổng cộng 65 thiết bị sử dụng trong khám chữa bệnh BHYT, trong đó có 58 thiết bị là tài sản TTYT Phú Tân và 07 máy xét nghiệm thuê đặt tại các Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Khoa xét nghiệm, Khoa Ngoại.

Thiết bị y tế được bố trí tại các khoa như sau: Khoa Khám bệnh 03 thiết bị; Khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và chống độc 10 thiết bị; Khoa Ngoại 06 thiết bị; Khoa Chẩn đoán hình ảnh 14 thiết bị; Khoa Nội 02 thiết bị; Khoa Nhiễm 02 thiết bị; Khoa Y học cổ truyền 06 thiết bị; Liên chuyên khoa 03 thiết bị; Chăm sóc Sức khỏe sinh sản 02 thiết bị.

b) Kiểm tra thực tế: 09 thiết bị của Khoa Chẩn đoán hình ảnh; 06 thiết bị Khoa Ngoại; 09 thiết bị Khoa Xét nghiệm. Chi tiết tại **Phụ lục 06**.

Các thiết bị được kiểm tra thực tế đang hoạt động bình thường, có đủ hồ sơ CO/CQ theo quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; ghi lý lịch máy đầy đủ theo định kỳ 03 tháng/lần từng máy, tuy nhiên trên lý lịch máy ghi nhận xét đã kiểm tra, hoạt động bình thường không ghi giá trị sử dụng còn lại.

Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị máy X-Quang, điện tim, điện não, máy thở, dao mổ... theo quy định pháp luật.

Tại Khoa Xét nghiệm có 01 thiết bị chưa sử dụng: máy nước tiểu LabUReader Plus 2 (số máy UA301001014) giá trị 97.000.000 đồng, máy mới 100% chưa qua sử dụng. Khoa Xét nghiệm nhận máy vào ngày 18/4/2023 đến nay vẫn chưa triển khai sử dụng, lý do là chưa có thầu hóa chất;

10. Thực hiện bảo vệ quyền lợi người bệnh BHYT: thực hiện các quy định về công khai các khoản thu thêm từ người bệnh BHYT; giải quyết khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách, pháp luật BHYT; xử lý vụ việc phản ánh của người bệnh về việc bảo đảm quyền lợi trong quá trình khám chữa bệnh cho người bệnh BHYT.

a) Thực hiện các quy định về công khai các khoản thu thêm từ người bệnh BHYT

TTYT Phú Tân có công khai các khoản chi phí khám, chữa bệnh cung cấp cho người bệnh qua mẫu bảng kê thanh toán theo Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ y tế; công khai bảng giá dịch vụ y tế theo Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ y tế qua màn hình điện tử cho người dân đến khám, chữa bệnh tại Khoa Khám bệnh được biết và các khoản thu thêm từ người bệnh như: tiền bệnh nhân cùng chi trả, tiền phí vận chuyển, tiền cơm, cháo, tiền thuốc theo tỷ lệ, tiền giường dịch vụ...qua bảng kê gộp chung, đúng theo quy định.

b) Giải quyết khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách, pháp luật BHYT

TTYT Phú Tân tham gia nhóm zalo 8905-CCCD-BHYT gồm các cơ sở y tế và cơ quan BHXH trong cả tỉnh, khi có sai sót về thông tin BHYT và CCCD phản hồi qua nhóm cập nhật xử lý kịp thời cho người dân đến khám chữa bệnh.

TTYT Phú Tân có thành lập Tổ chăm sóc khách thường xuyên giải đáp các kiến nghị, ý kiến thắc mắc của người dân khi đến khám chữa bệnh (Quyết định số 1352/QĐ-TTYT ngày 30/09/2024).

c) Xử lý vụ việc phản ánh của người bệnh về việc bảo đảm quyền lợi trong quá trình khám chữa bệnh cho người bệnh BHYT.

TTYT Phú Tân thực hiện tiếp nhận phản ánh của người bệnh về các vấn đề liên quan đến quá trình khám chữa bệnh BHYT qua đường dây nóng, họp hội đồng người bệnh tại các khoa lâm sàng hàng tháng, thùng thư góp ý...

Trong thời kỳ thanh tra, TTYT Phú Tân không có phản ánh liên quan vấn đề khám chữa bệnh BHYT.

11. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh BHYT; liên thông, trích chuyển dữ liệu điện tử khám chữa bệnh và gửi dữ liệu đề nghị thanh toán BHYT.

11.1 Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh BHYT

Hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng liên thông dữ liệu khám chữa bệnh BHYT theo quy định.

a) Phần mềm HIS đáp ứng quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan theo Quyết định 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về việc

quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan và Quyết định 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan (sau đây viết tắt là Quyết định 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 và Quyết định 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế).

Tuy nhiên, cổng thông tin giám định BHYT của cơ quan BHXH Việt Nam (<https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn>) đôi khi **mất kết nối** không kiểm tra thông tuyến và tra cứu thẻ BHYT, làm khó khăn cho cơ sở tiếp nhận khám bệnh BHYT.

11.2. Việc liên thông, trích chuyển dữ liệu điện tử khám chữa bệnh và gửi dữ liệu đề nghị thanh toán BHYT

a) Thực hiện liên thông, trích chuyển dữ liệu điện tử khám chữa bệnh và gửi dữ liệu đề nghị thanh toán BHYT lên hệ thống thông tin giám định BHYT của cơ quan BHXH tại địa chỉ <https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn>

Thực hiện gửi dữ liệu điện tử chi tiết (xml) về khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo đúng quy định, cụ thể:

- Từ ngày 01/01/2024 đến 30/06/2024: TTYT Phú Tân thực hiện gửi dữ liệu điện tử đúng quy định tại Quyết định số 4210/QĐ-BYT ngày 20/09/2017 của Bộ Y tế về việc quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra sử dụng trong quản lý, giám định và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Từ ngày 01/07/2024 đến 30/09/2024: TTYT Phú Tân thực hiện gửi dữ liệu điện tử đúng quy định tại Quyết định 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 và Quyết định 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế.

Riêng bảng 8 (Chỉ tiêu dữ liệu tóm tắt hồ sơ bệnh án) đơn vị tạo lập thủ công, lưu bản giấy (bản gốc) tại đơn vị, chưa gửi dữ liệu điện tử lên cổng thông tin giám định BHYT do phần mềm His tại đơn vị chưa đáp ứng.

Ngoài ra, TTYT Phú Tân có thực hiện việc tạo lập các chứng từ để giải quyết các chế độ BHXH của người bệnh theo quy định và kịp thời khắc phục và sửa chữa các lỗi, sai sót hồ sơ khám chữa bệnh BHYT do cổng thông tin giám định BHYT trả về.

b) Trình tự gửi dữ liệu điện tử và phản hồi việc tiếp nhận dữ liệu điện tử để phục vụ quản lý khám bệnh, chữa bệnh BHYT đúng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế về việc quy định trích chuyển dữ liệu điện tử trong quản lý và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT, cụ thể:

Thời điểm gửi dữ liệu: TTYT Phú Tân gửi dữ liệu điện tử lên cổng tiếp nhận dữ liệu của hệ thống thông tin giám định BHYT ngay sau khi kết thúc lần khám bệnh

hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú hoặc kết thúc đợt điều trị nội trú.

Kiểm tra dữ liệu điện tử trước khi gửi đề nghị thanh toán: đơn vị có ban hành quyết định số 592/QĐ-TTYT ngày 25/04/2022 về việc phân công nhân viên chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ bệnh án thường quy, nhiệm vụ: kiểm tra hồ sơ, bệnh án, đánh giá việc ghi chép, chất lượng thông tin trong hồ sơ bệnh án của bác sĩ, điều dưỡng theo mẫu kiểm tra CLBA-ICD-PDDT.

Phản hồi việc tiếp nhận dữ liệu điện tử để phục vụ quản lý khám bệnh, chữa bệnh BHYT: trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận được dữ liệu điện tử đề nghị giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT, công thông tin giám định BHYT có thông báo chi tiết kết quả giám định dữ liệu điện tử đề nghị giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT cho TTYT Phú Tân.

c) Bảo mật và quản lý dữ liệu

TTYT Phú Tân gửi dữ liệu điện tử được bảo đảm an toàn, bảo mật, chính xác, toàn vẹn của dữ liệu đáp ứng các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng, khám bệnh, chữa bệnh và sử dụng tài khoản cá nhân đăng ký với BHXH tỉnh An Giang để truy cập vào công thông tin giám định BHYT, thực hiện đúng theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế quy định trích chuyển dữ liệu điện tử trong quản lý và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

12. Công tác tự kiểm tra, phòng chống lạm dụng, gian lận, trục lợi BHYT tại cơ sở.

TTYT Phú Tân có ký cam kết với cơ quan BHXH về việc kiểm soát chi khám, chữa bệnh BHYT, chống lãng phí, lạm dụng và trục lợi quỹ khám, chữa bệnh BHYT; hàng tháng có phối hợp cùng BHXH huyện tiến hành giải trình nguyên nhân chủ quan và khách quan do vượt các chỉ số gia tăng về các nội dung cảnh báo theo Thông báo của BHXH tỉnh An Giang, thực hiện đúng theo quy định tại Nghị Định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT; kiểm tra chấm công đi làm của nhân viên y tế đối chiếu với chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh trên hệ thống thông tin giám định BHYT.

Kiểm tra hoạt động khám chữa bệnh BHYT trong thời gian nghỉ phép của năm 2024 có 03 trường hợp gồm các mã y tế BA00228742; BA00228847; BA00228851 của ngày 15/8/2024, cơ quan BHXH đã có biên bản làm việc với TTYT Phú Tân từ chối thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT đối với các trường hợp nêu trên.

13. Hoạt động phối hợp cơ quan có thẩm quyền thực hiện quy trình giám định BHYT.

TTYT Phú Tân phối hợp tốt với cơ quan BHXH thực hiện quy trình giám định BHYT, trong biên bản thanh, quyết toán không có nội dung không thống nhất.

Tuy nhiên, về việc cơ quan BHXH không thực hiện thông báo kết quả giám định và số quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT, việc hoàn thành thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT cho TTYT Phú Tân chậm trễ làm ảnh hưởng đến hoạt động khám chữa bệnh BHYT, nhưng TTYT Phú Tân không có văn bản nhắc nhở, yêu cầu cơ quan BHXH cùng cấp thực hiện đúng quy định hoặc kiến nghị đến cơ quan cấp trên có giải pháp, hướng giải quyết kịp thời.

III. Kết luận

1. Những mặt làm được

- a) Đảm bảo về cơ sở vật chất phục vụ công tác khám chữa bệnh BHYT;
- b) Đảm bảo về nhân lực, cán bộ tham gia công tác khám chữa bệnh BHYT; nhân viên làm công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT được tham gia các chương trình hội thảo, tập huấn về pháp luật BHYT, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm;
- c) Hợp đồng khám chữa bệnh BHYT ký kết giữa TTYT Phú Tân và cơ quan BHXH được thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT;
- d) Cơ quan BHXH thực hiện tạm ứng kinh phí hàng quý tối thiểu bằng 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT thực tế của quý trước đã được quyết toán; thực hiện thanh toán, quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT hằng quý theo quy định tại Nghị định 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT;
- đ) Trang bị đủ các thiết bị, dụng cụ y tế phục vụ khám chữa bệnh BHYT;
- e) Xây dựng, tổ chức thực hiện và công khai quy trình khám bệnh, chữa bệnh tại Khoa Khám bệnh đúng theo Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế, áp dụng các phương pháp cải tiến quy trình và thủ tục trong khám bệnh;
- f) Thực hiện công khai các khoản thu thêm từ người bệnh BHYT; có sự phối hợp giữa các cơ sở y tế với cơ quan BHXH trong tình để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách, pháp luật BHYT; tổ chức tiếp nhận và giải quyết các phản ánh của người bệnh về các vấn đề liên quan khám chữa bệnh BHYT;
- g) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin tốt trong khám chữa bệnh BHYT, liên thông, trích chuyển dữ liệu điện tử khám chữa bệnh và gửi dữ liệu đề nghị thanh toán BHYT.

2. Hạn chế, thiếu sót:

Thực hiện cập nhật không đầy đủ lên công thông tin giám định BHYT về thông tin người hành nghề (ngày tháng sinh, số Giấy phép hành nghề), thông tin thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn Trạm y tế xã, thị trấn theo quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Điều 27, Điều 28 và Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Chưa đảm bảo vệ sinh môi trường và nguồn nước sạch phục vụ người bệnh;

Thực hiện Quy trình khám bệnh bị kéo dài thời gian do ùn tắc ở giai đoạn cấp phát thuốc: có 28/45 trường hợp khảo sát có thời gian chờ cấp phát thuốc nhiều hơn 40 phút; 08/45 trường hợp có thời gian thực hiện nhiều hơn chỉ tiêu thời gian theo quy định tại Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế, chi tiết **Phụ lục 01**.

Có 38 đơn thuốc khám điều trị ngoại trú chỉ định sử dụng thuốc Simethicon 120mg (AIR-X120) nhưng chẩn đoán không có 01 trong các mã bệnh ICD từ A00 đến A09; từ K21 đến K30, chi tiết tại **Phụ lục 02**. Thực hiện không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 63 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023; khoản 2 Điều 4 Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú; điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế về hướng dẫn sử dụng thuốc trong cơ sở y tế có giường bệnh;

Có 16 trường hợp chỉ định liều insulin điều trị đái tháo đường không đủ số ngày điều trị của đơn thuốc cho đến kỳ tái khám tiếp theo, dẫn đến người bệnh BHYT phải tự mua thêm, chi tiết tại **Phụ lục 03**. Thực hiện không đúng quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú;

Các hồ sơ bệnh án điều trị nội trú đã được kiểm tra đều không ghi chép đầy đủ thông tin theo quy định tại Điều 52 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế; ghi không đầy đủ, rõ ràng thông tin về tên thuốc, hàm lượng, liều dùng, cách dùng và thời gian dùng thuốc, được quy định tại khoản 2 Điều 63 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023, điểm a khoản 2 Điều 52 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế; điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế;

TTYT Phú Tân phối hợp tốt với cơ quan BHXH thực hiện quy trình giám định BHYT, tuy nhiên, việc cơ quan BHXH không thực hiện thông báo kết quả giám định và số quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT và việc hoàn thành thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT cho TTYT Phú Tân chậm trễ làm ảnh hưởng đến hoạt động khám chữa bệnh BHYT, nhưng TTYT Phú Tân không có văn bản nhắc nhở, yêu cầu cơ quan BHXH cùng cấp thực hiện đúng quy định hoặc kiến nghị đến cơ quan cấp

trên để có giải pháp, hướng giải quyết kịp thời;

Thực hiện mua sắm mặt hàng thuốc trong thầu tập trung địa phương đã được phân bổ theo Quyết định số 799/QĐ-SYT ngày 26/09/2023 của Giám đốc Sở Y tế An Giang có 10 mặt hàng doanh nghiệp được trúng thầu không có hàng cung ứng và TTYT Phú Tân chưa thực hiện xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các doanh nghiệp được trúng thầu vi phạm hợp đồng, chi tiết tại **Phụ lục 05**;

Máy nước tiểu LabUReader Plus 2, số máy UA301001014 (máy mới 100%) tại Khoa Xét nghiệm, tiếp nhận từ 18/4/2023 đến nay chưa sử dụng do chưa có thầu hóa chất;

Cổng thông tin giám định BHYT của cơ quan BHXH Việt Nam (<https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn>) đôi khi mất kết nối không kiểm tra thông tuyến và tra cứu thẻ BHYT, làm khó khăn cho cơ sở trong việc tiếp nhận khám bệnh BHYT.

Chỉ tiêu dữ liệu tóm tắt hồ sơ bệnh án (Bảng 8) còn tạo lập thủ công và lưu bằng giấy (bản gốc), chưa gửi dữ liệu điện tử lên cổng thông tin giám định BHYT do phần mềm His tại TTYT Phú Tân chưa đáp ứng, thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế.

3. Các nội dung cơ quan BHXH thực hiện chưa đúng với quy định tại Điều 32 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Luật số 46/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

a) Thời gian cấp tạm ứng kinh phí khám chữa bệnh BHYT quý II, quý III, quý IV năm 2024 không đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32: không đảm bảo 05 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan BHXH nhận được báo cáo quyết toán quý trước của TTYT Phú Tân; cấp tạm ứng quý II năm 2024 chia làm 02 lần, tạm ứng vào ngày 17/4/2024 và ngày 22/4/2024. Chi tiết tại **Phụ Lục 04**;

b) Trách nhiệm thông báo kết quả giám định và số quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT của cơ quan BHXH: trong năm 2023 không thực hiện; quý I và quý II năm 2024, tính đến ngày 28/10/2024 chưa thực hiện. Thực hiện không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 32;

c) Thời gian thực hiện hoàn thành thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT không đúng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 32: bổ sung kinh phí của quý II và quý III năm 2023 vào ngày 26/3/2024 (quý II trễ hơn 210 ngày và quý III trễ hơn 120 ngày); bổ sung kinh phí của quý IV năm 2023 vào ngày 30/9/2024, trễ hơn 90 ngày; tính đến ngày 28/10/2024, cơ quan BHXH chưa hoàn thành thanh toán kinh phí khám chữa bệnh BHYT quý I và quý II năm 2024 cho TTYT Phú Tân, quý I năm 2024 trễ hơn 150 ngày và quý II năm 2024 trễ hơn 60 ngày, tổng số kinh phí cơ quan BHXH chưa cấp bổ sung là 6.948.314.985 đồng.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

1. Đối với Giám đốc Sở Y tế

1.1. Xem xét kiểm điểm trách nhiệm đối với Lãnh đạo TTYT Phú Tân về những hạn chế, thiếu sót tại khoản 2 Mục III nêu trên.

1.2. Đối với tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Y tế

a) Chỉ đạo Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế: tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế thực hiện kiểm điểm trách nhiệm theo quy định đối với Lãnh đạo TTYT Phú Tân.

b) Chỉ đạo Nghiệp vụ Dược Sở Y tế: kiểm tra, đề xuất, tham mưu lãnh đạo sở ban hành văn bản chỉ đạo TTYT Phú Tân và Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh An Giang có hình thức xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các doanh nghiệp dược vi phạm hợp đồng không cung ứng thuốc, không thực hiện đúng quy định theo pháp luật về đấu thầu.

c) Chỉ đạo Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế: theo dõi, kiểm tra việc kê đơn thuốc cho người bệnh BHYT đúng quy định: kê đơn thuốc phù hợp với chẩn đoán; chỉ định thuốc cho người bệnh mạn tính phải đúng, đủ liều điều trị, cấp thuốc đủ cho số ngày điều trị đến kỳ tái khám tiếp theo; việc ghi chép hồ sơ bệnh án điều trị nội trú.

d) Chỉ đạo Phòng Kế hoạch, Tài chính Sở Y tế: theo dõi việc chưa triển khai sử dụng máy xét nghiệm nước tiểu LabUReader Plus 2 do không có hoá chất, nhằm tránh lãng phí tài sản.

đ) Chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh An Giang: thực hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các doanh nghiệp dược vi phạm hợp đồng không cung ứng thuốc, không thực hiện đúng quy định theo pháp luật về đấu thầu.

2. Đối với Giám đốc TTYT Phú Tân

2.1. Xử lý về kinh tế: không.

2.2. Xử lý hành chính: theo thẩm quyền xem xét, kiểm điểm trách nhiệm tùy theo mức độ thiếu sót, sai phạm đã nêu tại khoản 2 Mục III, để xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có tên trong **Phụ lục 07**.

2.3. Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, chấm dứt những thiếu sót, sai phạm đã nêu tại khoản 2 Mục III, tập trung vào những nội dung cụ thể sau:

a) Cập nhật đầy đủ thông tin của người hành nghề lên công thông tin giám định BHYT: ngày tháng sinh; số Giấy phép hành nghề; thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của các Trạm Y tế xã, thị trấn;

b) Đảm bảo vệ sinh môi trường và nguồn nước sạch phục vụ người bệnh; cải tiến quy trình khám bệnh, đảm bảo thời gian thực hiện quy trình khám bệnh theo Quyết định 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế, giảm thời gian chờ cấp phát thuốc;

c) Thực hiện kê đơn thuốc cho người bệnh BHYT đúng quy định như: kê đơn

thuốc phù hợp với chẩn đoán trong điều trị nội trú và ngoại trú; chỉ định thuốc cho người bệnh mạn tính phải đúng, đủ liều điều trị (chỉ định liều insulin điều trị đái tháo đường không đủ số ngày điều trị của đơn thuốc cho đến kỳ tái khám tiếp theo, dẫn đến người bệnh BHYT phải tự mua thêm); hồ sơ bệnh án điều trị nội trú phải ghi chép đầy đủ thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 63 Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2023, điểm a khoản 2 Điều 52 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế; điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế;

d) Theo dõi và nhắc nhở cơ quan BHXH về việc thực hiện tạm ứng, quyết toán, thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT đúng quy định tại Điều 32 Luật BHYT;

đ) Thực hiện mua sắm mặt hàng thuốc trong thầu tập trung địa phương đã được phân bổ theo Quyết định số 799/QĐ-SYT ngày 26/09/2023 của Giám đốc Sở Y tế An Giang đúng quy định; thực hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý doanh nghiệp được vi phạm hợp đồng không cung ứng thuốc, không thực hiện đúng các quy định pháp luật về đấu thầu;

e) Thực hiện mua sắm hoá chất, sớm đưa máy xét nghiệm nước tiểu LabURreader Plus 2 vào hoạt động tránh lãng phí;

f) Nâng cấp phần mềm His phù hợp để chuyển gửi dữ liệu bảng chỉ tiêu dữ liệu tóm tắt hồ sơ bệnh án lên cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc hệ thống thông tin giám định BHYT của cơ quan BHXH theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế.

3. Đối với cơ quan BHXH

Thực hiện việc tạm ứng, quyết toán, thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT cho TTYT Phú Tân đúng theo quy định tại Điều 32 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Luật số 46/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT.

Kiểm tra, rà soát 38 trường hợp khám điều trị ngoại trú BHYT có chỉ định sử dụng thuốc Simethicon 120mg (AIR-X120) nhưng chẩn đoán không có một trong các mã bệnh ICD từ A00 đến A09; từ K21 đến K30 (chi tiết tại **Phụ lục 02**), không thanh, quyết toán theo đúng quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định về chính sách BHYT tại TTYT Phú Tân./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- BHXH tỉnh;
- Lãnh đạo SYT;
- TTYT Phú Tân;
- BHXH huyện Phú Tân;
- Lưu: TTra, hồ sơ ĐTTra.



CHÁNH THANH TRA

Phạm Vĩnh Thăng